

PHÁT HUY Ý CHÍ TỰ LỰC, TỰ CƯỜNG VÀ KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC HÙNG CƯỜNG THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

 BÙI THỊ BÍCH THUẬN*

Ngày nhận: 28/12/2021

Ngày phản biện: 20/01/2022

Ngày duyệt đăng: 15/02/2022

Tóm tắt: Phát huy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước hùng cường là nội dung quan trọng trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và cũng là chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Bài viết nhằm khái quát nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng hùng cường; đồng thời luận giải cơ sở lý luận và thực tiễn việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay; từ đó đưa ra một số giải pháp cơ bản nhằm khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phấn đấu đến năm 2045, Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

Từ khóa: Văn kiện Đại hội XIII; ý chí tự lực, tự cường; khát vọng hùng cường; tư tưởng Hồ Chí Minh.

PROMOTING THE WILL TO SELF-RELIANCE, SELF-STRENGTHENING AND ASPIRATION TO DEVELOP A POWERFUL COUNTRY FOLLOWING HO CHI MINH IDEOLOGY

Abstract: Promoting the will to self-reliance, self-strengthening and aspiration to develop a powerful country is an important content in Ho Chi Minh's ideology, morality, and style and is also the topic of the whole term of the 13th Party Congress study and follow Ho Chi Minh's ideology, morality and style. The article aims to generalize the content of Ho Chi Minh's ideology on self-reliance, self-strengthening and aspiration to develop a powerful country; at the same time, explain the theoretical basis and practice of applying Ho Chi Minh's ideology in the current period; from there, put forward some basic solutions to arouse the aspiration to develop a prosperous and happy country; strives that by 2045, Vietnam will become a developed and high-income country.

Keywords: Documents of the 13th Party Congress; promoting the will to self-reliance, self-strengthening; aspiration to develop a powerful country; Ho Chi Minh ideology.

1. Đặt vấn đề

Hồ Chí Minh chính là hiện thân của bậc vĩ nhân - Người đã hiến dâng trọn đời mình vì nước, vì dân. Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người là tài sản vô giá của Đảng, dân tộc và nhân dân ta, trong đó, khát vọng độc lập dân tộc, phát triển đất nước hùng cường là mạch nguồn xuyên suốt cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng của Người. Hồ Chí Minh *“chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”*¹. Khát vọng *“Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”* cũng đã trở thành tiêu ngữ của mọi văn bản quốc gia².

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2030 và tầm nhìn phát triển đất nước

đến năm 2045, định hướng và lãnh đạo, chỉ đạo toàn bộ các hoạt động của Đảng, Nhà nước và xã hội. Trong quan điểm chỉ đạo thực hiện đường lối đổi mới giai đoạn tới, Nghị quyết Đại hội đã khẳng định: *“Động lực và nguồn động lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”*³. Đó chính là sự vận

* Trường Đại học Công đoàn

¹ Hồ Chí Minh *Toàn tập* (2011), Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 4, tr.187.

² Ban Tuyên giáo Trung ương (2021), *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Hiện thực hóa khát vọng phát triển Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc*, Nxb Chính trị Quốc gia, HN, tr.20-31.

³ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị Quốc gia, tập 1, tr.34.

dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay của Đảng ta.

2. Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước hùng cường

Theo Từ điển tiếng Việt, khái niệm *ý chí*, đó là: “*Khả năng tự xác định mục đích cho hành động và hướng hoạt động của mình khắc phục khó khăn nhằm đạt mục đích đó*”⁴. Ý chí là khả năng vượt qua mọi khó khăn để đạt được mục đích, là sức mạnh tinh thần to lớn, là động lực cổ vũ con người đứng lên, vượt qua những rào cản trên con đường, phấn đấu để đạt được mục đích. Ý chí giúp con người phát huy được sức mạnh bên trong của mỗi cá nhân, đôi khi đến mức độ phi thường. “*Tự lực*” là dựa vào sức mình để sống và làm việc, tuyệt đối không trông chờ, ỷ lại vào người khác. “*Tự cường*” là tự làm cho mình mạnh lên, không chịu thua kém người khác, dân tộc khác.

“*Khát vọng*” theo cách hiểu phổ quát là một trạng thái tinh thần, phản ánh sự ước ao, “mong muốn, đòi hỏi với một sự thôi thúc mạnh mẽ”⁵. Theo Keith D. Harrell, một thuyết trình gia nổi tiếng nước Mỹ, “*khát vọng* chính là nguồn động lực có sức mạnh vô biên trong mỗi con người, được thể hiện qua những hoạt động không ngơi nghỉ để con người không bao giờ từ bỏ ước mơ, không bao giờ khuất phục trước hoàn cảnh”⁶. Khát vọng là yếu tố tinh thần, là sự mong muốn, khao khát, quyết tâm dồn sức lực, trí tuệ để đạt cho được mục tiêu; là nguồn động lực có sức mạnh vô biên để thực hiện những nhiệm vụ nặng nề nhằm đạt được ước mơ, không khuất phục trước mọi thử thách. “*Khát vọng phát triển đất nước hùng cường*” là cụm từ được nhắc đến nhiều lần trong thời gian gần đây, để nói về khao khát, mong mỏi xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường. “Hùng cường” xét tổng thể có nội hàm khá rộng, không chỉ kỳ vọng về một đất nước giàu mạnh, phồn vinh mà còn hòa bình, hạnh phúc, có vai trò ngày càng quan trọng và tích cực trên trường quốc tế. Đây chắc chắn là mong muốn của tất cả người Việt Nam, trong nước cũng như ngoài nước, dù đang giữ vai trò nào trong đời sống xã hội.

- Về ý chí tự lực, tự cường trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thể hiện thông qua các nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, ý chí tự lực, tự cường là không phụ thuộc vào lực lượng bên ngoài, có quan điểm độc lập trong quan hệ quốc tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: nhân tố mang tính quyết định của cách mạng giải phóng dân tộc chính là sức mạnh của toàn dân tộc. Cách mạng ở các nước thuộc địa (trong đó có Việt Nam) hoàn toàn có thể chủ động giành thắng lợi, không phụ thuộc việc cách mạng ở chính quốc có thắng lợi hay không.

Thứ hai, ý chí tự lực, tự cường là phải nhận thức rõ sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước và tinh thần dân tộc với chủ nghĩa quốc tế trong sáng: Nêu cao tinh thần đem sức ta mà tự giải phóng cho ta nhưng phải củng cố tình đoàn kết hữu nghị giữa nhân dân ta và nhân dân các nước bạn, nhân dân Pháp, nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới.

Thứ ba, ý chí tự lực, tự cường là sự chủ động, chuẩn bị mọi mặt các điều kiện của cách mạng: Chuẩn bị về điều kiện trước hết là phải có một Đảng cách mệnh, “để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy. Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”⁷. Sau khi Đảng ra đời, Đảng cần có đường lối đúng đắn, có sự chuẩn bị đầy đủ về lực lượng và các tiền đề cần thiết cho cách mạng.

Thứ tư, ý chí tự lực, tự cường là đặc biệt chú trọng phát huy vai trò, sức mạnh của nhân dân: Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân. Muốn vậy, quần chúng nhân dân phải được vận động, rèn luyện và tổ chức nhằm huy động, tập hợp, phát huy cao nhất vai trò, sức mạnh của mọi lực lượng quần chúng trên cùng một mặt trận, biến thành sức mạnh của quần chúng thành sức mạnh cách mạng.

Thứ năm, ý chí tự lực, tự cường là quyết tâm bảo vệ và giữ vững nền độc lập dân tộc. Tư tưởng

⁴ Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Viện Ngôn ngữ (1992), *Từ điển Tiếng Việt*, Trung tâm Từ điển ngôn ngữ, Hà Nội, tr.1143.

⁵ Viện Ngôn ngữ học (2006), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng, tr.493.

⁶ Keith D. Harrell (2015), *Cám ơn cuộc sống*, Nxb Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, tr.2-3.

⁷ Hồ Chí Minh Toàn tập (2011), Nxb Chính trị quốc gia, H, tập 2, tr.289.

Hồ Chí Minh về quyết tâm bảo vệ và giữ vững độc lập dân tộc, “nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”, “không có gì quý hơn độc lập tự do”, thể hiện rất rõ khi Tổ quốc bị lâm nguy, khi dân tộc phải đương đầu với những kẻ thù có sức mạnh kinh tế - quân sự vào hàng cường quốc thế giới, chống lại âm mưu áp đặt chế độ áp bức, bóc lột của chủ nghĩa đế quốc thực dân.

- Về khát vọng phát triển đất nước hùng cường trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh:

Khát vọng về xây dựng đất nước hùng cường, sánh vai với các cường quốc năm châu, “làm cho đất nước càng ngày càng Xuân” luôn là nỗi niềm, là mong muốn khôn nguôi của Hồ Chí Minh. Nỗi niềm riêng, mong muốn riêng nhưng cũng chính là nỗi niềm chung, mong muốn chung của cả dân tộc, là cái đích mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phấn đấu đạt tới. Khát vọng hùng cường được thể hiện:

Thứ nhất, xây dựng, phát triển đất nước giàu mạnh, cường thịnh, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài, với mong muốn: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”⁸.

Thứ hai, thực hiện khát vọng đất nước giàu mạnh, cường thịnh trong điều kiện Đảng cầm quyền, xây dựng chế độ mới, mưu cầu hạnh phúc, ấm no cho nhân dân.

Thứ ba, xây dựng nền tảng kinh tế vững chắc, thực hiện một cách có kế hoạch với sự đồng lòng của Chính phủ và người dân.

Thứ tư, phát huy tối đa nội lực dân tộc, tranh thủ ngoại lực, có chính sách mở cửa, thu hút đầu tư nước ngoài.

Thứ năm, luôn xuất phát từ hoàn cảnh cụ thể của đất nước, vận dụng sáng tạo lý luận vào thực tiễn để đưa ra những quan điểm, chủ trương phù hợp; không giáo điều, máy móc trong học tập kinh nghiệm của nước khác.

Có thể khẳng định, những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh có giá trị chỉ đạo thực tiễn và nghiên cứu lý luận về sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước theo con đường của chủ nghĩa xã hội, trở thành cơ sở, nền tảng tư tưởng đặc biệt quan trọng để Đảng đổi mới tư duy lý luận, nắm bắt thực tiễn, tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan, hoạch định

đường lối đổi mới tại Đại hội lần thứ VI của Đảng (12/1986) và lãnh đạo sự nghiệp đổi mới trong các giai đoạn cách mạng để Việt Nam có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay.

3. Phát huy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước hùng cường là yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn Việt Nam hiện nay

Như sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ lịch sử Việt Nam qua mấy nghìn năm, không ngừng được đắp bồi và phát triển, tinh thần yêu nước cùng với ý chí tự cường dân tộc, khát vọng phát triển đất nước hùng cường là những giá trị tiêu biểu tạo nên sức mạnh nội sinh của dân tộc. Ngày nay, bên cạnh những khó khăn, thách thức, đất nước ta có những thời cơ to lớn để phát triển, chúng ta rất cần phải phát huy mạnh mẽ ý chí, khơi dậy khát vọng phát triển đất nước hùng cường. Từ đó có thể khẳng định, “Khát vọng phát triển đất nước” luôn hiện hữu và là quy luật khách quan trong tiến trình phát triển của đất nước ta.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng dân tộc đã đạt nhiều kỳ tích chói lọi, làm nên Cách mạng tháng Tám, khai sinh nền độc lập, mở ra thời đại mới, kỷ nguyên mới độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội, khẳng định sự lựa chọn con đường cách mạng của Đảng và dân tộc ta là đúng đắn, phù hợp quy luật khách quan, thực tiễn đất nước và xu hướng phát triển của thời đại.

Hiện nay, công cuộc đổi mới đã và đang mang lại những thay đổi lớn lao, mà một trong những nguyên nhân căn bản là do chúng ta biết quy tụ, khơi dậy, phát huy ý chí tự cường và khát vọng phát triển của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng, trở thành nguồn sức mạnh nội sinh to lớn, tiếp tục phục vụ đắc lực sự nghiệp cách mạng dân tộc trong giai đoạn mới.

Trong 35 năm qua, kể từ Đại hội VI của Đảng năm 1986, những đổi mới kinh tế và chính trị đã thúc đẩy kinh tế phát triển mạnh mẽ, nhanh chóng đưa Việt Nam từ một nước thiếu lương thực vươn lên trở thành nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới, từ một trong những quốc gia nghèo nhất trên thế giới trở thành quốc gia thu nhập trung bình thấp. Theo xếp hạng của các tổ chức quốc tế (Ngân hàng

⁸ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tập 4, tr.35.

thế giới-WB, Quỹ tiền tệ quốc tế-IMF...), tính đến năm 2020, thu nhập bình quân đầu người của nước ta ước đạt khoảng 3.521 USD, đứng thứ 120 trên thế giới; quy mô nền kinh tế Việt Nam ước đạt khoảng 343 tỷ USD, đứng thứ 37 thế giới, đứng thứ 4 ASEAN. Việt Nam lần đầu tiên lọt vào Top 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới. Và nếu duy trì được đà tăng trưởng như 3 thập niên vừa qua thì đến năm 2045 - kỷ niệm mốc lịch sử 100 năm Việt Nam độc lập (1945 - 2045), quy mô GDP của Việt Nam ước sẽ đạt khoảng 2.500 tỷ USD, thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 18.000 USD.

Bài học kinh nghiệm quý giá của công cuộc đổi mới chính là dựa vào sức dân, phát huy tinh thần và ý chí khát vọng của nhân dân trong xây dựng phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường hòa bình. Thành tựu của công cuộc đổi mới trên các mặt kinh tế, văn hóa, xã hội đã thể hiện rõ nét hiệu quả của việc phát huy ý chí, khát vọng phát triển đất nước của toàn nhân dân ta, dân tộc ta.

Đại hội XIII của Đảng khẳng định: "Đất nước đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt cả về vật chất và tinh thần. Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay"⁹. Tuy nhiên, bên cạnh đó, văn kiện Đại hội XIII của Đảng cũng chỉ rõ, tình hình thế giới "tiếp tục có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường". Đáng chú ý là vấn đề toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển nhưng cũng đang bị đe dọa bởi sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, vấn đề cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt... Trong bối cảnh thế giới phát triển phụ thuộc lẫn nhau, lợi ích quốc gia, dân tộc là nhân tố quyết định để mỗi quốc gia dân tộc tham gia vào các mối quan hệ quốc tế, hội nhập quốc tế thành công. Ngoài tiềm lực kinh tế, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển đất nước hùng cường của toàn dân tộc là chỗ dựa và điều kiện căn bản, cốt lõi để mở rộng quan hệ hợp tác, hội nhập quốc tế.

Trên cơ sở đó, Đại hội XIII của Đảng đã xác định mục tiêu cụ thể đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước: Là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện

đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp. Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng: Là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Trở thành nước phát triển, thu nhập cao. Đây cũng chính là khát vọng của toàn thể nhân dân Việt Nam.

Có thể nói, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã và đang, tiếp tục là điểm tựa quan trọng để Đảng và Nhà nước ta hoạch định đường lối chiến lược phát triển đất nước trong bối cảnh hiện nay, tiếp tục dẫn dắt dân tộc tiến bước trên con đường phát triển và tiến bộ xã hội.

4. Một số giải pháp vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước hùng cường trong giai đoạn hiện nay

Một là, khơi dậy mạnh mẽ ý chí và khát vọng cống hiến phát triển đất nước hùng cường trong mọi tầng lớp nhân dân. Ý chí vươn lên, khát vọng cống hiến là truyền thống quý báu của dân tộc ta được hun đúc qua mấy nghìn năm lịch sử dựng nước và giữ nước. Trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, nhấn mạnh "khát vọng Việt Nam", "khát vọng phát triển" chính là khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, phát huy mọi tiềm năng sáng tạo của nhân dân để phát triển đất nước. Đây cũng chính là sự phản ánh nhận thức mới, từ sự kế thừa truyền thống dân tộc đến đến tinh hoa thời đại. "Khát vọng Việt Nam" được thể hiện ngay trong chủ đề Đại hội XIII, có ý nghĩa như một tuyên bố chính trị về quan điểm, đường lối của Đảng: "khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới...; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa"¹⁰. "Có cơ chế khuyến khích, khơi dậy tinh thần cống hiến vì đất nước, tạo động lực và áp lực để mọi cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ

⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tập 1, tr.103-104.

¹⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tập I, tr.14.

*được giao, tận tụy phục vụ nhân dân; có cơ chế bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung*¹¹.

Hai là, tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài. Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Ba là, phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; quản lý phát triển xã hội có hiệu quả, nghiêm minh, bảo đảm an ninh xã hội, an ninh con người; chủ động thích ứng có hiệu quả với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ thiên tai, phòng, chống dịch bệnh; lấy bảo vệ môi trường sống và sức khỏe cho Nhân dân làm mục tiêu hàng đầu.

Bốn là, khơi dậy mạnh mẽ ý chí, khát vọng, đồng thuận xã hội để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII. Có thể nói rằng, việc khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển đất nước, định hướng dư luận xã hội tích cực, tạo sự đồng thuận xã hội, phát huy nguồn lực trí tuệ trong và ngoài nước không chỉ là nhu cầu, mong muốn của Đảng và Nhà nước, đó còn là yêu cầu khách quan cho sự tồn tại, phát triển xã hội.

Năm là, thực hành và phát huy rộng rãi dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của Nhân dân; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội. Chủ thể chính tiến hành và mục đích hướng đến của “Khát vọng hùng cường” là nhân dân. Trong Nghị quyết của Đảng, vai trò của nhân dân được đặc biệt đề cao: Đề cao vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của nhân dân trong chiến lược phát triển đất nước, trong toàn bộ quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và mọi hoạt động của hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải phục vụ lợi ích của nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc và tự giác thực hiện bốn phận, trách nhiệm của bản thân, “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”, thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội. Nghiên cứu tổ chức cuộc vận động “Toàn Đảng, toàn dân khơi dậy khát vọng phát triển

đất nước hùng cường”, với quyết tâm “sánh vai với các cường quốc” như tâm nguyện của Hồ Chí Minh.

Sáu là, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại và gắn lý luận với thực tiễn, phù hợp với từng đối tượng. Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới.

Ý chí, khát vọng độc lập của Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân, hùng cường cho dân tộc và tấm gương mẫu mực suốt đời phụng sự đất nước, phục vụ nhân dân của Hồ Chí Minh luôn là động lực, tư tưởng soi đường cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, bảo vệ vững chắc nền độc lập dân tộc, vì một Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc. Việc đưa thành tố “phát huy ý chí, khát vọng” vào chủ đề Đại hội XIII của Đảng nhằm tiếp tục khẳng định giá trị trường tồn của ý chí, khát vọng vươn tới tương lai tươi sáng tốt đẹp của dân tộc là hết sức đúng đắn và cần thiết, hợp xu thế thời đại. Đích đến trở thành nước phát triển vẫn là hành trình dài phía trước, vì thế, chúng ta rất cần có khát vọng vươn lên, bản lĩnh, ý chí, quyết tâm mạnh mẽ của cả dân tộc. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Tuyên giáo Trung ương (2021), *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Hiện thực hóa khát vọng phát triển Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1 và 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Keith D. Harrell (2015), *Cám ơn cuộc sống*, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Vũ Minh Khương (2020), “Việt Nam 2045: Tầm nhìn khát vọng và sứ mệnh lịch sử”, *Tạp chí Khoa học & Công nghệ Việt Nam điện tử*, ngày 17-1-2020.
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, bộ 15 tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Viện Khoa học xã hội Việt Nam (1998), *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập 1 và 2, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
7. Viện Ngôn ngữ học (2006), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng.

¹¹ Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập I, tr.288.